TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **82**/2023/HS-ST
Ngày 05-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Tuân**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Thùy Dương**

Ông **Lê Đức Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thái Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông **Trần Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 8 và 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2023/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh T**, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Lê Văn G, sinh năm 1956 và bà Thiệu Thị G, sinh năm 1960; Vợ: Võ Thị Kim L, sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 01/01/2023 cho đến nay.

(*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

- *Bị hại*:

1. Anh Nguyễn Nhật Kh, sinh năm 2001. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

2. Anh Nhân Sìn Ph, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Chị Võ Thị Kim L, sinh năm 1991. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- *Người làm chứng*:

1. Chị Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1991. Nơi cư trú: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.(vắng mặt)

2. Bà Nhân Thục H, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.(vắng mặt)

3. Chị Lâm Thị V, sinh năm 1955. Nơi cư trú: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.(vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1973. Nơi cư trú: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/8/2022, Võ Thị Kim L, sinh năm 1991 ngụ ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai bị 02 người phụ nữ không rõ họ tên dùng mũ bảo hiểm đánh tại ngã tư Lò Than thuộc ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Do trước đó giữa gia đình L và gia đình chị Nguyễn Thị Trúc L1, sinh năm 1991 ngụ ấp L, xã B, huyện C có mâu thuẫn về vấn đề đất đai, nên khi thấy xe mô tô mà 02 người phụ nữ điều khiển giống xe của L1 nên L nghi ngờ chị L1 là người thuê 02 phụ nữ trên đánh mình. Sau đó, L gọi điện cho Lê Thanh T (chồng L) đang bán trứng, rau ở chợ Nam Hà để kể lại sự việc trên, T bảo L chờ mình cùng đi đến nhà chị L1 nói chuyện. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T và L cùng nhau đi đến nhà chị L1, khi đi T có đeo 01 túi màu đen, bên trong đựng tiền bán hàng và 01 cái kéo bằng kim loại, đầu nhọn, dài 20cm, có tay cầm bọc nhựa màu đen T thường dùng để cắt hành, rau. Khi cả hai đến trước cổng nhà chị L1 thì thấy chị L1 đang ngồi nhậu trước sân nhà cùng với anh Nhân Sìn Ph (chồng chị L1), chị Nhân Thục H (chị gái anh Ph) và anh Nguyễn Nhật Kh (em chị L1). T gọi chị L1, anh Ph ra nói chuyện về việc tại sao lại thuê người đánh vợ T nên chị L1, anh Ph và chị H đi ra. Lúc này, chị L và chị L1 đang cãi nhau thì T chửi định xông vào đòi đánh chị L1 nên anh Ph chạy đến để đánh T thì bị T liền rút cái kéo từ trong túi ra đâm, trúng vào cằm của anh Ph gây thương tích. Thấy anh Ph bị đâm nên anh Kh chạy vào đánh T, hai bên giằng co qua lại thì anh Kh bị T dùng kéo đâm nhiều nhát vào trúng hông, ngực, cổ mông, môi gây thương tích. Sau đó, T cùng L bỏ chạy thì bị ngã vào đống gạch đá trước cổng nhà anh Ph rồi đứng dậy đi đến Công an xã B để trình báo sự việc. Còn anh Kh, Ph được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1119/TgT/2022 ngày 18/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận anh Nhân Sìn Ph bị những thương tích sau: sẹo cắm ngang trái (sẹo cằm trái) kích thước 2x0,3cm, tỷ lệ 03%. Vật gây thương tích: vật sắc hoặc sắc nhọn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1120/TgT/2022 ngày 18/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận anh Nguyễn Nhật Kh bị những thương tích sau: Sẹo môi trên bên phải kích thước 1,3x0,2, tỷ lệ 03%;

Sẹo vùng cổ phải, kích thước 1x0,2cm, tỷ lệ 02%; sẹo ngực phải (xương đòn phải), kích thước 2/0,2cm, tỷ lệ 01%; Sẹo bờ trong hõm nách phải kích thước 2x0,2cm, tỷ lệ 01%; sẹo vùng mũi ức kích thước 4x0,2cm, tỷ lệ 01%; Sẹo mặt trước cẳng tay trái kích thước 4,8x0,3cm, tỷ lệ 02%; Sẹo lưng trái kích thước 1,2x0,3cm, tỷ lệ 01%; vết biến đổi sắc tố da hông trái, tỷ lệ 0.5%; Sẹo mông phải kích thước 1,5x0,3cm, tỷ lệ 01%; Sẹo cẳng chân phải kích thước 2x0,3cm, tỷ lệ 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 13%.

Vật gây thương tích: vật sắc gọn.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2071/KLTTCT-C09B ngày 24/3/2023, Phân viên khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Lê Thanh T bị thương tích để lại sẹo vùng đỉnh-thái dương (T), bờ mép không gọn; sẹo vùng mặt (T), bờ mép gọn; chấn động não điều trị ổn định với tổng tỷ lệ tổn thương tại thời điểm giám định là 07%.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2069/KLTTCT-C09B ngày 24/3/2023, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Võ Thị Kim L bị thương tích để lại sẹo mu bàn tay phải, kích thước trung bình, bờ mép gọn; chấn động não với tổng tỷ lệ tổn thương tại thời điểm giám định là 05%.

Vật chứng vụ án: 01 cái kéo bằng kim loại dài khoảng 20cm, tay cầm bọc nhựa màu đen. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Lê Thanh T đã vứt bỏ nên không thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKSCM ngày 20 tháng 7 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả và được bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Tâm. Đây là các tình tiết được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Căn cứ Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Đối với thương tích của Lê Thanh T (07%): Khi T đâm anh Ph thì anh Kh chạy ra can ngăn rồi vật lộn, đánh nhau với T dẫn đến Tâm dùng kéo đâm anh Kh gây thương tích. Sau đó, T kéo L bỏ chạy nên bị ngã vào đống gạch đá trước cổng nhà anh Ph gây thương tích ở vùng mặt. Do đó, không có cơ sở xử lý đối với anh Kh về hành vi gây thương tích đối với T.

- Đối với thương tích của Võ Thị Kim L (05%) gồm:

+ Vết thương tại mu bàn tay phải, tỷ lệ 02%, L khai do anh Ph dùng vật sắc nhọn đâm trúng nhưng không rõ là cầm vật gì, đâm như thế nào; còn anh Ph khai trong lúc T dùng kéo đâm anh Kh thì L vào can ngăn nên bị T đâm trúng tay; đồng thời không có chứng cứ khác chứng minh anh Ph là người gây ra thương tích này nên không có cơ sở xử lý đối với anh Ph.

+ Chấn động não, tỷ lệ 02% là do trước đó L bị 02 người phụ nữ lạ mặt dung mũ bảo hiểm đánh vào vùng đầu gây ra. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nhân thân, lai lịch của 02 người phụ nữ này, khi có kết quả xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 35.000.000 đồng cho anh Kh, Ph nên anh Kh, Ph không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Về xử lý vật chứng: 01 cái kéo bằng kim loại, đầu nhọn, dài khoảng 20cm, có tay cầm bọc nhựa màu đen do T giao nộp, có đặc điểm giống với kéo mà T sử dụng để đâm anh Kh, Ph vào ngày 21/8/2023 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do nghi ngờ chị L1 là vợ của anh Ph thuê người đánh vợ mình là chị L nên, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/8/2022, tại trước nhà anh Nhân Sìn Ph, sinh năm 1982 thuộc ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai, Lê Thanh T có hành vi sử dụng cây kéo sắt dài khoảng 20 cm đâm nhiều nhát vào vùng mặt, cổ, ngực, tay, hông của anh Nguyễn Nhật Kh gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%; đâm vào cằm anh Ph gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Thanh T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Lê Thanh T sử dụng kéo bằng kim loại, đầu nhọn, dài khoảng 20cm là hung khí nguy hiểm gây tỷ lệ tổn

thương cơ thể cho anh Kh là 13% và anh Ph 3% nên thuộc trường hợp định khung hình phạt tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân chưa tiền án, tiền sự, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về quyết định hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà giao về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là đủ nghiêm.

[6] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Nhật Kh và anh Nhân Sìn Ph số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Anh Kh và anh Ph đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên không xét.

Đối với 01 cái kéo bằng kim loại, đầu nhọn, dài khoảng 20cm, có tay cầm bọc nhựa màu đen do bị cáo T giao nộp, có đặc điểm giống với kéo mà T sử dụng để đâm anh Kh, Ph vào ngày 21/8/2023, do không phải là vật chứng trong vụ án nên trả lại cho bị cáo Lê Thanh T.

[7] Về vấn đề khác: Sau khi đánh nhau với anh Kh thì T kéo L bỏ chạy nên bị ngã vào đống gạch đá trước cổng nhà anh Ph và bị thương tích ở vùng mặt với tỷ lệ 07%. Do đó, không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Kh về hành vi gây thương tích đối với T.

Đối với Võ Thị Kim L bị vết thương tại mu bàn tay phải tỷ lệ 02%, L khai do anh Ph dùng vật sắc nhọn đâm trúng nhưng không rõ là cầm vật gì, đâm như thế nào; anh Ph khai trong lúc T dùng kéo đâm anh Kh thì L vào can ngăn nên bị T đâm trúng tay. Ngoài ra không có chứng cứ khác chứng minh anh Ph là người gây ra thương tích này nên không có căn cứ xử lý đối với anh Ph.

Đối với chấn động não, tỷ lệ 02% là do trước đó L bị 02 người phụ nữ lạ mặt dùng mũ bảo hiểm đánh vào vùng đầu gây ra. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nhân thân, lai lịch của 02 người phụ nữ này và xử lý sau.

[8] Về đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp

nhận.

[9] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh T **02** (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04** (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Giao bị cáo Lê Thanh T cho Uỷ ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp tư pháp: Trả cho bị cáo Lê Thanh T 01 cái kéo bằng kim loại dài khoảng 20cm, tay cầm bọc nhựa màu đen hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2023.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Thanh T phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND. T.Đồng Nai;*
- *VKSND T.Đồng Nai;*
- *Sở Tư pháp T.Đồng Nai;*
- *Công an H.Cẩm Mỹ;*
- *VKSND H.Cẩm Mỹ;*
- *Chi cục THADS H.Cẩm Mỹ;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi hành án;*

Phạm Tuân